

Bản án số: 13 /2018/ HS - ST
Ngày 09 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ - TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Giang

Ông Đinh Quốc Việt

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa:

Bà Lý Thị Tuyết, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/TLST - HS, ngày 12 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn B**, sinh năm 1974

Nơi đăng ký NKTT: xóm TG, xã NH, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Sán diu; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn P, đã chết và bà Âu Thị T, sinh năm 1938. Gia đình có 8 anh em, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; có vợ là Đàm Ngọc M, sinh năm 1977, có 01 con chung sinh năm 1998; tiền án: không, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ xử phạt 4 tháng tù về tội Đánh bạc; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2017 tại nhà tạm giữ lưu giam Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đàm Ngọc M, sinh năm 1977
Trú tại: Xóm TG, xã NH, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên.

Vắng mặt

Người làm chứng: Anh Lô Văn C, sinh năm 1973 - Vắng mặt.

Trú tại: Xóm HK, xã VH, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Hoàng Trọng T, sinh năm 1974 – Vắng mặt.

Trú tại: Xóm NC, xã NH, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1959 – Vắng mặt.

Trú tại: Xóm NC, xã NH, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên Đặng Văn B thường xuyên mua hêrôin về để sử dụng cho bản thân và để bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Khoảng 8 giờ 40 phút tại nhà ở của B, B đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho một nam thanh niên thì bị tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ kiểm tra. Khi thấy tổ công tác thì có 01 nam thanh niên bỏ chạy, tổ công tác kịp thời giữ B kiểm tra, kết quả thu giữ tại nền nhà nơi B đứng có 14(mười bốn) gói giấy bạc màu vàng; 02(hai) gói giấy bạc màu trắng bên trong cả 16(mười sáu) gói đều chứa chất bột màu trắng (Bằng khai nhận là Hêrôin của B mua về để bán). Ngoài ra còn thu giữ của B 400.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Văn B cùng vật chứng đưa về trụ sở Công an huyện Đồng Hỷ để điều tra làm rõ.

Cùng ngày, Công an huyện Đồng Hỷ tiến hành khám xét chỗ ở của Đặng Văn B, kết quả thu giữ: 02 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghỉ là Hêrôin) thu giữ tại nền nhà, vị trí cạnh giường ngủ phòng khách; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng thu giữ tại nền nhà cạnh giường ngủ phòng khách nhà B và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu trắng xám BKS: 20B1 – 64238.

Tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của B khi bắt quả tang có trọng lượng 0,642 gam, khi khám xét có trọng lượng 0,164 gam. Tổng trọng lượng 0,806 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1075/ KL – PC54 ngày 12/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Đặng Văn B là chất ma túy, loại Hêrôin có trọng lượng là 0,806 gam.

Về nguồn gốc số Hêrôin công an thu giữ Đặng Văn B khai: khoảng 17 giờ ngày 06/10/2017, B một mình đi xe mô tô đến khu vực bến xe khách Thái Nguyên cũ để mua Hêrôin về để sử dụng và bán kiếm lời đến nơi B gặp và hỏi mua của 01 người đàn ông (không biết tên và địa chỉ) 1.000.000đ tiền Hêrôin. Trước đó B đã mua nhiều lần ở khu vực bến xe khách Thái Nguyên cũ nhưng chỉ nhớ lần gần nhất là ngày 26/9/2017 B cũng mua của 01 người đàn ông (không biết tên và địa chỉ) 2.000.000đ tiền Hêrôin mục đích về để sử dụng và bán kiếm lời. Ngoài ra B khai tại nhà mình B đã nhiều lần bán Hêrôin cho các đối tượng nghiện ma túy khác để kiếm lời nhưng chỉ nhớ được các lần gần nhất, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 27/9/2017, B bán cho Lô Văn C (sinh năm: 1973; Trú tại: xóm HK, xã VH, huyện DH) 01 gói Hêrôin với giá 100.000đ.

Lần 2: Khoảng 12 giờ ngày 03/10/2017, B bán cho Đào Văn M (thường gọi là Đ sinh năm: 1973; trú tại: xóm NC, xã NH, huyện DH) 01 gói Hêrôin, với giá 100.000đ.

Lần 3: Khoảng 12 giờ ngày 04/10/2017, tại đoạn đường dân sinh thuộc xóm TG, xã NH, huyện DH, B bán cho Hoàng Trọng T (sinh năm: 1974; trú tại: xóm NC, xã NH, huyện DH) 01 gói Hêrôin, với giá 100.000đ. Và lần thứ 4, vào hồi 8 giờ 40 phút ngày 07/10/2017, B đang bán Hêrôin cho 01 nam thanh niên tên B (không xác định được tên địa chỉ cụ thể) khi B vừa nhận của Ba 400.000đ nhưng chưa kịp đưa Hêrôin cho B thì bị tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Quá trình điều tra Lô Văn C và Hoàng Trọng T cũng thừa nhận vào các ngày 27/9/2017 và ngày 04/10/2017 mua Hêrôin của Đặng Văn B.

Vật chứng vụ án gồm: 03 (ba) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu: A1, A2, LK; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen và số tiền 400.000 đồng là tiền bị cáo bán hêrôin cho người đàn ông không quen biết mà có.

Quá trình khám nhà Công an đã thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS 20B1-642.38 đăng ký mang tên Đặng Văn B trong quá trình điều tra đã trả cho chị Đàm Ngọc M là vợ của bị cáo quản lý sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 15/ CT - VKSDH ngày 12/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đặng Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn B phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp dụng:

- Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194 (nay là điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015); điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Đặng Văn B từ 8 đến 9 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 6 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước; Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015), tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

- Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999: Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, A2 và LK; Tịch

thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen; Truy thu số tiền 300.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo bị cáo phải chịu 200.000đ đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Đồng Hỷ, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án như: Biên bản phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Đặng Văn B là đối tượng nghiện ma túy nên thường xuyên đi mua Hêrôin về để sử dụng và bán kiếm lời. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 27/9/2017, Đặng Văn B bán cho Lô Văn C (sinh năm: 1973; Trú tại: xóm HK, xã VH, huyện DH) 01 gói Hêrôin với giá 100.000đ.

Lần 2: Khoảng 12 giờ ngày 03/10/2017, Đặng Văn B bán cho Đào Văn M (thường gọi là Đ sinh năm: 1973; trú tại: xóm NC, xã NH, huyện DH) 01 gói Hêrôin, với giá 100.000đ.

Lần 3: Khoảng 12 giờ ngày 04/10/2017, tại đoạn đường dân sinh thuộc xóm TG, xã NH, huyện DH, B bán cho Hoàng Trọng T (sinh năm: 1974; trú tại: xóm NC, xã NH, huyện DH) 01 gói Hêrôin, với giá 100.000đ. Và lần thứ 4, vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 07/10/2017, B đang bán Hêrôin cho 01 nam thanh niên tên B1 (không xác định được tên địa chỉ cụ thể) khi B vừa nhận của B1 400.000đ nhưng chưa kịp đưa Hêrôin cho B thì bị tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng của B 0,806 gam Hêrôin.

Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng do nghiện và háu lời nên bị cáo vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành

tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Nội dung Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào....., mua bán trái phép.... chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

a,

b, Phạm tội nhiều lần.

... ”

Do mức hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 251 BLHS 2015 bằng với mức mức hình phạt quy định tại khoản 2 Điều Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 nên Cáo trạng của Viện kiểm sát truy nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là đối tượng nghiện chất ma túy. Bị cáo đang bị điều tra, truy tố về hành vi đánh bạc, bị cáo được tại ngoại, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân lại tiếp tục có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

[6] Khi lượng hình hội đồng xét xử xem xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Cần xử phạt bị cáo từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Ngày 12/01/2018 bị cáo bị xét xử 4 tháng tù về tội “Đánh bạc” đến nay bản án đã có hiệu lực pháp luật nên cần áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 tổng hợp hình phạt với bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo cất giữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân và để bán kiếm lời nên cần áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 5 đến 6 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 03 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, A2 và LK là vật chứng của vụ án tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo, đây là số tiền do bị cáo bán ma túy cho đối tượng tên Ba mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng bị cáo khai dùng để liên lạc và có sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Bị cáo đã ba lần bán Hêrôin thu lời bất chính số tiền 300.000 đồng nên cần truy thu số tiền này của bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS 20B1-642.38 quá trình khám xét nhà ở của Đặng Văn B Công an thu giữ, đăng ký mang tên Đặng Văn B, quá trình điều tra xét thấy chiếc xe không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả cho chị Đàm Ngọc M là vợ bị cáo quản lý, sử dụng, chị M không có ý kiến gì.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Trong vụ án này theo Bày khai: Về nguồn gốc số Hêrôin là do B mua của một người đàn ông (không biết tên và địa chỉ) ở bến xe khách Thái Nguyên cũ; 01 nam thanh niên tên B1 (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) là người mua Hêrôin của B. Do không xác định được lai lịch địa chỉ của những người đàn ông trên nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý.

Đối với Lô Văn C và Hoàng Trọng T là người mua Hêrôin của B để sử dụng. Xét hành vi của C và T chưa đủ các yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Đồng Hỷ đã ra quyết định xử lý hành chính.

Còn Đào Văn M quá trình điều tra xác minh Mến hiện không có mặt ở địa phương, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Đối với người thanh niên mua ma túy của B, khi công an bắt quả tang đã bỏ chạy thoát, nhưng Đặng Văn B chỉ biết tên là B1, không biết tên, tuổi địa chỉ ở đâu nên cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn B phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng: Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Đặng Văn B 8 (tám) năm tù. Tổng hợp hình phạt 4 (bốn) tháng tù tại Bản án số 02/2018/HS-ST ngày 12/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 8 (tám) năm 4 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2017. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, A2 và LK

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, số Imel 1: 868741021040399; số Imel 2: 868741021041397.

(Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho và tài khoản của chi cục thi hành án huyện Đồng Hỷ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/3/2018 và ủy nhiệm chi số 21 ngày 05/3/2018).

Truy thu số tiền 300.000 đồng do bán hêrôin mà có.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đặng Văn B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- T.H.A DS huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Thuận

(Đã ký)

